

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG HOMEFLOOR
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT LIỆU XÂY DỰNG HOMEFLOOR

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HOMEFLOOR CONSTRUCTION MATERIAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HOMEFLOOR .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0106959759

3. Ngày thành lập: 27/08/2015

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số LK 15/12, Khu tái định cư Ngô Thị Nhậm, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983571980

Fax:

Email:

Website: *homefloor.vn*

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến Bán buôn xi măng Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi Bán buôn kính xây dựng Bán buôn sơn, vécni Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh Bán buôn đồ ngũ kim Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Bán buôn thiết bị lắp đặt vệ sinh như: ống, ống dẫn, khớp nối, vòi, cút chữ T, ống cao su,...; Bán buôn ống nối, khớp nối và chi tiết lắp ghép khác;	4663(Chính)
2.	Xây dựng nhà các loại	4100
3.	Xây dựng công trình công ích	4220
4.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
5.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
7.	Cho thuê xe có động cơ	7710
8.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
9.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
10.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741

11.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: - Bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; - Bán lẻ kính đeo mắt, kể cả các hoạt động phục vụ cho việc bán lẻ kính mắt như đo độ cận, độ viễn, mài lắp kính; - Bán lẻ đồng hồ và đồ trang sức; - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh, hạt giống, phân bón, động vật cảnh và thức ăn cho động vật cảnh; - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ, đồ thờ cúng và hàng hóa phục vụ mục đích tính ngưỡng khác; - Bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại;	4773
12.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, thuế, tài chính, kiểm toán)	7020
13.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
14.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
17.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
18.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
19.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện) Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) Bán buôn máy móc, thiết bị y tế	4659

20.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao	4649
21.	Phá dỡ	4311
22.	Quảng cáo	7310
23.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	7830
24.	Cung ứng lao động tạm thời (chỉ hoạt động sau khi được cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước cho phép)	7820
25.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh (trừ mặt hàng Nhà nước cấm) (Đối với những ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ hoạt động sản xuất kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	8299

6. Vốn điều lệ: 1.800.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN ANH	Thôn Tiên Liệt, Xã Tân Phong, Huyện Ninh Giang, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	54.000	540.000.000	30	142127463	
			Tổng số	54.000	540.000.000	30		

2	NGUYỄN VĂN DŨNG	Số nhà 02, tổ DP 2, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	72.000	720.000.000	40	017278074	
			Tổng số	72.000	720.000.000	40		
3	PHẠM VĂN GHI	Phòng 220A-CT6A, chung cư thương mại Bemex, đường Cầu Bươu, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000	90.000.000	5	030077000153	
			Tổng số	9.000	90.000.000	5		
4	NGUYỄN VĂN DÂN	Thôn An Cư Xã, Xã Đông Xuyên, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	36.000	360.000.000	20	034082002871	
			Tổng số	36.000	360.000.000	20		
5	TRƯƠNG VĂN LỰ	Thôn Hợp Thành, Xã Nam Trung, Huyện Tiên Hải, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	9.000	90.000.000	5	034087000405	
			Tổng số	9.000	90.000.000	5		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN DŨNG

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 05/07/1980

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 017278074

Ngày cấp: 26/02/2011

Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số nhà 02, tổ DP 2, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 1802, toà nhà 19T6 Khu tái định cư, Phường Kiến Hưng, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội